

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS -ST

Ngày: 21 - 03 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa ph tòa: Bà Trần Thị Minh Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ron

2. Ông Nguyễn Tân Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nương - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tham gia ph tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 06/03/2023 đối với bị cáo:

Trần Quang T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại thành phố Q; Nơi cư trú: tổ 34, khu vực 7, p Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Trần Quang S, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H (chết); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ A sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: 01 người con 16 tuổi

Tiền án: Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm tuyên phạt 06 năm 09 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 28/8/2014; Ngày 21/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử sơ thẩm tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 26/02/2017; Ngày 26/09/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử sơ thẩm tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05/06/2021. Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 29/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đang chấp hành án

tại Trại giam X. Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam X, P trong một vụ án khác (có mặt)

- *Bị hại*: Anh Trần Duy K, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: số nhà 975 T, thành phố Q (vắng mặt).

- *Người có quyền và N vụ liên quan*: Anh Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: 08 đường C, thành phố Q (vắng mặt).

Anh Hồ Hữu T, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: 548/32/04 đường N, thành phố Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại ph tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2022, bị cáo Trần Quang T điều khiển xe mô tô đến cửa hàng vật liệu xây dựng số 75 T, phường Q, thành phố Q gặp chủ tiệm là anh Trần Duy K hỏi mua đá viên rải mộ thì anh K nói không có bán nên bị cáo bỏ đi. Ra khỏi tiệm, bị cáo thấy 01 lồng chim dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (37x37x43)cm, làm bằng gỗ tre, màu vàng, có móc treo lồng bằng kim loại, sơn màu vàng, cao 22cm; bên trong lồng có nhốt 01 con chim chào mào (thân màu đen, bụng màu trắng, hai mí đỏ, mào màu đen, đã trưởng thành, khoảng 02 năm tuổi) của anh K đang để trên đồng gạch ở vỉa hè phải bên trái cửa hàng nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, bị cáo thấy anh K bị khuất tầm nhìn, xung quanh không có ai nên lén lút đến xách lồng và chim chào mào đem ra xe đi về phía lồng trọ ở 13 N, phường Q, thành phố Q cất giấu. Đến chiều cùng ngày, anh K phát hiện bị mất lồng và chim nên đến Công an phường Q trình báo sự việc.

Khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, Huỳnh Ngọc L đến nhà trọ của bị cáo chơi thì thấy có lồng và chim chào mào (mà bị cáo đã lấy của anh K) nên hỏi mua. Bị cáo đồng ý bán cho anh L với giá 500.000 đồng. Anh L đưa tiền cho bị cáo rồi xách lồng và chim chào mào về nhà. Số tiền có được, bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Ngày 15/01/2022, anh Hồ Hữu T (là bạn của anh L) hỏi mượn con chim chào mào để chơi, anh L đồng ý đưa lại con chim cho anh T chăm sóc, còn lồng chim thì nhốt một con chim khác để tại nhà L.

Ngày 18/01/2022, anh Trần Duy K đi ngang qua nhà của L thấy lồng chim của mình, anh K nói cho anh L biết đây là lồng chim của anh K bị mất trộm, anh L không tin nên không trả lại cho anh K. Ngày 02/02/2022, L đến nhà anh T lấy lại con chim chào mào về chăm sóc.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận: 01 lồng chim dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (37x37x43)cm, làm bằng gỗ tre, màu vàng, có móc treo lồng bằng kim loại, sơn màu vàng, cao 22cm, đã qua sử dụng, trị giá 2.500.000 đồng; 01 con chim chào mào có mình màu đen, bụng màu trắng, hai mí đỏ, mào

màu đen, đã trưởng thành, khoảng 02 năm tuổi, giọng hót thanh, còn sống khỏe mạnh trị giá 7.500.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Q tạm giữ 01 lồng chim và 01 con chim chào mào nói trên, ngày 22/10/2022 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại trả lại lồng và chim chào mào cho anh Trần Duy K.

Về dân sự: Anh Trần Quang N (em ruột của bị cáo) đã thay mặt bị cáo bồi thường cho Huỳnh Ngọc L số tiền 500.000 đồng. Anh Huỳnh Ngọc L và anh Trần Duy K không yêu cầu Trần Quang T bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSQN ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Trần Quang T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại ph tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội: bị cáo Trần Quang T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang T theo Cáo trạng. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 02 đến 03 năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 5 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" của Bản án số 157/2022/HSST ngày 29/07/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Trần Quang T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại ph tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại ph tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan: Tại ph tòa bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, N vụ liên quan phù hợp với Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 10/01/2022, tại cửa hàng vật liệu xây dựng số 75 T, p Q, thành phố Q bị cáo Trần Quang T lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Duy K, đã lén lút chiếm đoạt lồng chim trị giá 2.500.000 đồng và con chim chào mào trị giá 7.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Trần Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, tại cơ quan Điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Tại Bản án số 157/2022/HSST ngày 29/07/2022 bị cáo Trần Quang T bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, bản án đã có hiệu lực pháp luật do đó cần phải tổng hợp hình phạt của bản này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Đối với anh Huỳnh Ngọc L đã mua lại lồng và chim chào mào từ Trần Quang T nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có và anh Hồ Hữu T mượn lại con chim chào mào từ anh Huỳnh Ngọc L để chơi nhưng không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không xử lý đối với anh L và anh T là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Q đã xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về án phải: Bị cáo phải chịu án phải hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang T 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của Bản án số 157/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Trần Quang T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Q;
- Chi cục THADS TP. Q;
- CQ CSĐT CA TP. Q;
- Đội ĐTTH CA TP. Q;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hòa

